**ĐÁP ÁN ĐỊA 10- KTHK2-NH24-25**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. TRẮC NGHIÊM | | |  | | |
| ***Câu hỏi*** | ***109*** | ***274*** | | ***315*** | ***432*** |
| ***1*** | D | C | | A | D |
| ***2*** | C | D | | D | D |
| ***3*** | D | D | | B | D |
| ***4*** | D | D | | B | C |
| ***5*** | A | B | | A | A |
| ***6*** | B | C | | C | B |
| ***7*** | D | C | | D | B |
| ***8*** | B | D | | B | C |
| ***9*** | C | B | | C | B |
| ***10*** | B | A | | D | C |
| ***11*** | B | C | | D | C |
| ***12*** | C | B | | C | C |
| ***13*** | B | B | | C | B |
| ***14*** | D | D | | B | D |
| ***15*** | A | B | | D | B |
| ***16*** | C | C | | B | D |
| ***1*** | ĐĐSS | ĐSSĐ | | ĐSĐS | SĐSĐ |
| ***1*** | 1,05 | 74,1 | | 17,36 | 1,05 |
| ***2*** | 17,36 | 17,36 | | 1,05 | 74,1 |
| ***3*** | 879 | 879 | | 879 | 17,36 |
| ***4*** | 74,1 | 1,05 | | 74,1 | 879 |

**B. PHẦN TỰ LUẬN**

**Câu 1. *Vai trò và đặc điểm Ngành Trồng Trọt***

**Vai trò: 0,5 điểm ( 4,5,6/6 ý= 0,5đ/ 2,3/6 ý= 0,25đ/ 1/6 ý= 0đ)**

- Khai thác *hiệu quả* các lợi thế của mỗi vùng, quốc gia.

- Cung cấp *lương thực, thực phẩm.*

- Cung cấp *nguyên liệu* cho công nghiệp.

- Là cơ sở cho phát triển chăn nuôi.

- Là nguồn *xuất khẩu có giá trị.*

- Góp phần giữ gìn, cân bằng sinh thái, bảo vệ *tài nguyên và môi trường.*

**Đặc điểm: 0,5 điểm ( 3,4/4 ý= 0,5đ/ 1,2/4 ý= 0,25đ )**

**+** Đối tượng sản xuất chính là cây trồng, đất trồng là *tư liệu sản* xuất chính.

**+** Phụ thuộc vào *đất trồng* và điều kiện tự nhiên.

+ Có tính *mùa vụ.*

+ Đang có sự thay đổi về hình thức tổ chức sản xuất và phương thức sản xuất.

**Câu 2. *Đặc điểm Ngành Công Nghiệp: ( 4,5/5 ý=1,0 đ/ 2,3/5 ý=0,5 đ/ 1/5 ý=0,25đ )***

- Sản xuất công nghiệp gắn với *máy móc, gồm nhiều công đoạn phức tạp.*

- Các cuộc *cách mạng công nghiệp* làm thay đổi mạnh mẽ cơ cấu ngành công nghiệp và hình thức tổ chức sản xuất công nghiệp.

- Sản xuất công nghiệp có sự tập trung hoá, *chuyên môn hoá và hợp tác hoá.*

- Ngành công nghiệp ngày càng tham gia mạnh mẽ vào *chuỗi giá trị toàn cầu.*

- Hiện nay, sản xuất công nghiệp ngày càng chú trọng đến *bảo vệ môi trường.*

**Câu 3.**

* **vẽ BĐ khác: 0 điểm phần vẽ, vẫn chấm nhận xét**
* **thiếu: trừ 0,25 đ/ yếu tố / 1 hoặc cả 2 biểu đồ ( tên, ghi chú, chia sai số liệu, đơn vị % trong biều đồ**
* **Nhận xét:**

+ Nhìn chung, cơ cấu dân số theo nhóm tuổi của hai nhóm nước năm 2020 có sự chênh lệch ( khác nhau) **( 0,25 điểm)**